GIÁO SƯ PHẠM LỆ-HƯƠNG

Người giữ sách, tìm sách và nối những nhịp cầu tri thức V.N.

Giáo Sư Phạm Lệ Hương

Một cuộc gặp bắt đầu từ những trang sách

Trong đời làm văn chương và nghiên cứu, có những người ta quen biết qua những cuộc gặp gỡ trực tiếp; nhưng cũng có những người bước vào đời mình từ một công việc tưởng như rất nhỏ, rồi dần dần trở thành một mối giao tình đáng quý. Tôi biết Giáo sư Phạm Lệ-Hương trong một hoàn cảnh như thế.

Trước đây, qua anh Phạm Phú Minh, tôi có dịp tham gia công việc số hóa một số tài liệu của nhóm Dream Team, trong đó có toàn bộ các số *Văn Học* và *Văn Học Nghệ Thuật* do cố nhà văn Nguyễn Mộng Giác chủ trương và điều hành. Khi ấy, chị Phạm Lệ-Hương muốn xin một bản DVD chứa toàn bộ tư liệu đã được số hóa để bổ sung cho *Thư viện Viện Việt Học*. Chính từ việc trao đổi về những tài liệu ấy mà tôi có dịp quen biết chị.

Đó cũng là một cách rất đẹp để gặp một người làm công việc thư viện: không phải bắt đầu bằng một câu chuyện xã giao, mà bắt đầu bằng **sách và tài liệu**.

Về sau, tôi mới hiểu rằng việc chị tìm đến những bộ tạp chí ấy không phải là một trường hợp riêng lẻ. Đối với Giáo sư Phạm Lệ Hương, thư viện không đơn giản là một căn phòng chứa sách. Thư viện là nơi *bảo tồn ký ức, kết nối nguồn tư liệu và tạo điều kiện cho người khác làm công việc nghiên cứu*.

Và đó chính là nét nổi bật nhất trong cuộc đời nghề nghiệp của chị.

1. Đến với nghề thư viện

Giáo sư Phạm Lệ-Hương thuộc thế hệ những người đã góp phần hình thành ngành thư viện hiện đại tại miền Nam Việt Nam trước năm 1975.

Tư liệu về lịch sử ngành thư viện Việt Nam cho biết chị từng phụ trách phần thế học của Thư viện Đại học Vạn Hạnh và đồng thời giữ vai trò *Phụ tá Khoa trưởng* Phân khoa Khoa học Xã hội của trường. Trong sinh hoạt của Hội Thư viện Việt Nam, chị cũng giữ chức *Chánh Thủ quỹ* và có vai trò tích cực trong việc tổ chức hoạt động của Hội.

Đây là một giai đoạn quan trọng của lịch sử ngành thư viện Việt Nam. Đại học Vạn Hạnh không chỉ là một trung tâm giáo dục đại học mà còn là nơi có những nỗ lực đáng kể trong việc xây dựng một nền thư viện học có tính chuyên nghiệp.

Năm 1974, Ban Cử nhân Thư viện học của Đại học Vạn Hạnh bắt đầu chương trình đào tạo đầu tiên với khoảng 70 sinh viên. Giáo sư Phạm Lệ-Hương tham gia giảng dạy các môn *Tổ chức và Điều hành Thư viện*, và ở học kỳ sau là *Công tác Khảo cứu và Trình bày Luận văn*. Chương trình đang được triển khai thì biến cố 30 tháng 4 năm 1975 xảy ra, khiến khóa học không thể hoàn tất.

Một dấu tích đặc biệt của giai đoạn ấy vẫn còn được nhắc đến: giáo trình *Tổ chức và Điều hành Thư viện* của Giáo sư Phạm Thị Lệ-Hương là một trong những tài liệu của chương trình đào tạo thư viện học Đại học Vạn Hạnh còn được lưu giữ.

Như vậy, trước khi trở thành người quản thủ thư viện của Viện Việt Học ở Hoa Kỳ, chị đã có một quá trình nghề nghiệp gắn với việc *xây dựng ngành thư viện và đào tạo người làm thư viện tại Việt Nam*.

2. Từ Sài Gòn đến Hoa Kỳ

Sau biến cố 1975, con đường nghề nghiệp của Giáo sư Phạm Lệ-Hương tiếp tục trên đất Mỹ.

Theo một tiểu sử được công bố gần đây, chị từng giữ chức quản thủ thư viện tại *Creighton University ở Omaha, Nebraska*, trong thời gian 1976–1981; sau đó làm quản thủ thư viện tại *Modesto Community College, California*, từ năm 1981 đến năm 2007. Sau khi nghỉ hưu, chị được ghi nhận với tư cách Faculty Emerita của *Yosemite Community College District*. Từ năm 2007, chị tiếp tục công việc thư viện tại *Viện Việt Học* ở Westminster, California, theo tinh thần thiện nguyện.

Nếu nhìn toàn bộ hành trình ấy, có thể thấy một điều rất đáng quý: nghề thư viện đối với chị không phải chỉ là một nghề để mưu sinh, mà trở thành một sứ mạng kéo dài suốt đời.

Từ những thư viện đại học ở Việt Nam đến những thư viện đại học và community college tại Hoa Kỳ, rồi cuối cùng trở về với một thư viện chuyên về Việt Nam học tại Little Saigon, con đường ấy có một sự xuyên suốt: *phục vụ người đọc và phục vụ tri thức*.

3. Người quản thủ của một thư viện đặc biệt

Thư viện *Viện Việt Học ở* Westminster có một tính chất rất khác với thư viện thông thường.

Đó không chỉ là nơi người đọc đến tìm một cuốn sách đang còn được phát hành. Một thư viện Việt học còn phải đối diện với những tài liệu cũ, những bộ sách hiếm, báo chí miền Nam trước 1975, sách chữ Hán – chữ Nôm, những bản sao khó tìm, những tài liệu đã thất truyền hoặc chỉ còn tồn tại trong một vài thư viện trên thế giới.

Trong hoàn cảnh ấy, người quản thủ thư viện phải làm nhiều hơn việc *xếp sách lên kệ*.

Họ phải biết tài liệu nào nằm ở đâu, thư viện nào đang giữ nó, ai có thể giúp tìm nó, tài liệu nào có thể truy cập trực tuyến, tài liệu nào cần xin bản sao, và đôi khi phải biết cả *ai là người có thể mở cánh cửa dẫn đến tài liệu ấy*.

Giáo sư Phạm Lệ-Hương đã làm công việc đó trong nhiều năm.

Một trường hợp tiêu biểu là công trình *Thư tịch Trương Vĩnh Ký*. Trong *Kỷ yếu Triển lãm và Hội thảo về Petrus Trương Vĩnh Ký* năm 2018, phần thư tịch được ghi rõ là do *Phạm Lệ-Hương và Ban Thư viện Viện Việt-Học biên soạn*.

Để thực hiện công việc này, chị đã tìm kiếm trong các thư mục trực tuyến của nhiều thư viện lớn trên thế giới, trong đó có *Bibliothèque nationale de France*, hệ thống *WorldCat*, *Thư viện Quốc gia Việt Nam*, *Viện Thông tin*

Khoa học Xã hội ở Hà Nội và *Thư viện Khoa học Tổng hợp* Thành phố Hồ Chí Minh.

Những diễn giả và người có đóng góp công sức cho "Kỷ Yếu Triển Lãm và Hội Thảo Trương Vĩnh Ký."

Đó là một công việc đòi hỏi kiến thức thư viện, khả năng khảo cứu và sự kiên nhẫn rất lớn.

Một nhà nghiên cứu có thể chỉ nhìn thấy ở cuối công trình của mình một bản photocopy hay một bản scan vài chục trang. Nhưng để bản tài liệu ấy đến được tay họ, đôi khi đã có một người âm thầm bỏ ra nhiều giờ, nhiều ngày để lần theo dấu vết của nó trong các thư mục quốc tế.

Người đó nhiều khi chính là người quản thủ thư viện.

4. Người "đi tìm sách" cho các nhà nghiên cứu

Có lẽ đây là phương diện đặc biệt nhất trong hoạt động của Giáo sư Phạm Lệ Hương.

Chị không chỉ giữ những gì Viện Việt Học đang có. Chị còn giúp người khác *tìm những gì Viện Việt Học chưa có*.

Nhà nghiên cứu Nguyễn Ngọc Bích từng viết về trường hợp nghiên cứu Hồ Xuân Hương. Khi cần trở lại bản gốc Nôm của *Lưu Hương Ký*, ông cho biết Giáo sư Phạm Lệ-Hương đã liên lạc với Tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện ở Viện Hán-Nôm Hà Nội để xin bản phóng ảnh của tài liệu mà ông Đào Thái Tôn từng lưu giữ. Nhờ vậy, ông có cơ hội đối chiếu lại những văn bản Nôm quan trọng trong công trình nghiên cứu của mình.

Một trường hợp khác là *Nho Phong* của Nguyễn Tường Tam. Sau khi có được một bản sao chép cũ, năm 2014 chị Phạm Lệ-Hương đã chỉnh đốn tài liệu và đưa lên hệ thống trực tuyến của thư viện Viện Việt Học, giúp tài liệu vốn khó tiếp cận trở nên dễ tìm kiếm hơn đối với độc giả.

Những việc ấy cho thấy một đặc điểm quan trọng trong con người chị:

Chị không coi thư viện là nơi kết thúc của một cuốn sách; chị coi thư viện là nơi bắt đầu của một cuộc nghiên cứu.

Đối với nhà văn, sử gia, nhà nghiên cứu văn học hay người khảo cứu Hán Nôm, một tài liệu tưởng như rất

nhỏ đôi khi có thể quyết định cả một đoạn trong công trình của họ.

Vì thế, người quản thủ biết tìm tài liệu chính là người đang âm thầm tham gia vào công việc sáng tạo của người khác.

Chị không coi thư viện là nơi kết thúc của một cuốn sách; chị coi thư viện là nơi bắt đầu của một cuộc nghiên cứu.

5. Công việc nối những thư viện với nhau

Một trong những năng lực đáng quý của Giáo sư Phạm Lệ-Hương là mạng lưới liên hệ nghề nghiệp mà chị đã xây dựng trong nhiều thập niên.

Đó là những liên hệ với các thư viện ở Việt Nam, ở Hoa Kỳ và tại nhiều nơi khác trên thế giới.

Trong công việc thư mục về Trương Vĩnh Ký, chẳng hạn, Ban Thư viện Viện Việt Học đã sử dụng các catalog của nhiều thư viện quốc tế và Việt Nam để xác định nơi đang lưu giữ những tài liệu liên quan đến học giả này.

Trong một sinh hoạt khác của Viện Việt Học, Thư viện Đại học Washington từng tặng hơn 300 cuốn sách từ tủ sách của Giáo sư Nguyễn Đình Hòa cho Thư viện Viện Việt Học; ngược lại, Viện Việt Học tặng Đại học

Washington bộ DVD **Nam Phong Tạp Chí (1917–1934)** với hơn 35.000 trang tư liệu.

Những trao đổi như vậy cho thấy thư viện không phải là một thực thể cô lập. Nó sống nhờ **sự trao đổi giữa những người yêu sách, những cơ quan văn hóa và những cộng đồng nghiên cứu**.

Và những người như Giáo sư Phạm Lệ-Hương chính là những người đứng ở giữa những mạng lưới ấy.

6. Một truyền thống gia đình coi trọng việc phục vụ người khác

Trong câu chuyện về Giáo sư Phạm Lệ Hương, không thể không nhắc đến người anh của chị là Bác sĩ Phạm Tu Chính, người từng giữ chức Giám đốc Bệnh viện Hùng Vương ở Sài Gòn trước năm 1975.

Theo điều tôi được biết qua câu chuyện gia đình và những người từng chứng kiến thời kỳ ấy, bác sĩ Phạm Tu Chính là một người có tinh thần giúp đỡ thế hệ trẻ trong ngành y.

Trong hoàn cảnh sinh viên Y khoa Đại học Minh Đức ở Sài Gòn gặp khó khăn trong việc tìm nơi thực tập lâm sàng vì một số bệnh viện không tiếp nhận, ông đã tạo điều kiện để các sinh viên có thể thực tập tại Bệnh viện Hùng Vương.

Đây là một chi tiết đáng nhớ không chỉ vì nó nói về một người anh của Giáo sư Phạm Lệ Hương, mà còn vì nó

gợi lên một nét đẹp trong một gia đình: *kiến thức không chỉ để sở hữu mà còn để truyền lại và tạo điều kiện cho người khác tiến lên.*

Ở người anh là việc mở cửa bệnh viện cho những sinh viên cần nơi thực tập; ở người em là việc mở cửa thư viện cho những người cần tài liệu.

Hai công việc hoàn toàn khác nhau, nhưng có thể nhìn thấy trong đó một tinh thần tương đồng: *dùng vị trí và khả năng của mình để giúp người khác.*

7. Những đóng góp âm thầm nhưng lâu dài

Trong đời sống văn hóa Việt Nam hải ngoại, người ta thường dễ nhớ đến những nhà văn có sách xuất bản, những diễn giả có bài nói chuyện, những học giả có công trình nghiên cứu.

Nhưng phía sau một công trình nghiên cứu thường còn có những con người ít được nhắc tên: người tìm tài liệu, người sao chụp sách, người lập thư mục, người kiểm tra nguồn, người liên lạc với thư viện, người bảo quản những bộ sách cũ.

Giáo sư Phạm Lệ-Hương thuộc về lớp người ấy.

Tên chị xuất hiện trong những công trình thư mục, trong những hoạt động của Viện Việt Học, trong những cuộc trao đổi sách và tài liệu, nhưng phần đóng góp lớn nhất của chị có lẽ nằm ở những việc *không phải lúc nào cũng có thể nhìn thấy*.

Một nhà nghiên cứu gọi đến hỏi một tài liệu.
Chị tìm.

Một cuốn sách quý nằm ở một thư viện khác.
Chị tìm cách tiếp cận.

Một bản Nôm khó tìm ở Việt Nam.
Chị tìm người có thể giúp.

Một bộ tạp chí cũ được số hóa.
Chị nghĩ đến việc đưa nó vào thư viện.

Cứ như thế, từng tài liệu một, từng người một, từng công trình một, một kho tàng ký ức văn hóa được nối lại.

8. Người giữ ký ức của một nền văn hóa

Có một cách rất đẹp để định nghĩa nghề thư viện: *người quản thủ không chỉ giữ sách; họ giữ khả năng để những thế hệ sau còn có thể tìm thấy quá khứ của mình.* Điều ấy càng đúng với một thư viện Việt học ở hải ngoại.

Sau những biến động lịch sử của thế kỷ XX, sách báo và tư liệu Việt Nam bị phân tán khắp nơi: trong các thư viện đại học, thư viện quốc gia, thư viện tư nhân, tủ sách gia đình và bộ sưu tập của những người Việt lưu vong. Một phần tài liệu ở Việt Nam, một phần ở Pháp, Hoa Kỳ, Canada, Úc và nhiều nơi khác.

Muốn nghiên cứu lịch sử, văn học hay văn hóa Việt Nam, người nghiên cứu nhiều khi phải vượt qua khoảng cách địa lý và những giới hạn của nguồn tư liệu.

Trong hoàn cảnh ấy, một người có chuyên môn thư viện, hiểu hệ thống thư mục quốc tế và có quan hệ với nhiều thư viện trở thành một tài sản quý giá cho cả cộng đồng nghiên cứu. Giáo sư Phạm Lệ-Hương đã đảm nhận vai trò ấy trong nhiều năm.

9. Một mối giao tình bắt đầu từ một chiếc DVD

Đối với riêng tôi, điều đáng nhớ về chị Phạm Lệ-Hương lại bắt đầu từ một chuyện rất giản dị: một chiếc DVD.

Tôi giúp nhóm *Dream Team* số hóa những bộ tạp chí cũ của nhà văn Nguyễn Mộng Giác. Chị muốn có một bản để đưa vào *Thư viện Viện Việt Học*. Qua sự giới thiệu của anh Phạm Phú Minh, chúng tôi quen biết nhau.

Từ một yêu cầu về tư liệu, tôi có dịp biết thêm về một con người mà cả cuộc đời gắn với sách. Và càng biết chị, tôi càng nhận ra rằng chiếc DVD ấy thực ra chỉ là một phần rất nhỏ của một công việc lớn hơn nhiều: *đưa những gì có nguy cơ thất lạc trở lại với cộng đồng đọc và nghiên cứu.*

Đó cũng là điểm gặp gỡ rất tự nhiên giữa chúng tôi. Tôi góp một phần nhỏ vào việc số hóa và bảo tồn những tài liệu văn học; chị tiếp nhận, tổ chức và đưa chúng vào một hệ thống thư viện để người khác có thể tiếp tục sử dụng.

Một người làm công việc số hóa.

Một người làm công việc thư viện.

Nhưng cả hai công việc đều hướng về một mục tiêu: *đừng để những trang sách bị mất đi.*

... Người đứng phía sau những công trình của người khác

Nhìn lại con đường nghề nghiệp của Giáo sư Phạm Lệ Hương, từ Đại học Vạn Hạnh ở Sài Gòn, qua những thư viện đại học tại Hoa Kỳ, đến Thư viện Viện Việt Học ở Westminster, có thể thấy một cuộc đời nghề nghiệp nhất quán: *học thư viện để phục vụ tri thức, làm thư viện để phục vụ người đọc, và giữ sách để phục vụ những thế hệ sau.*

Điều đáng quý hơn nữa là sau khi đã hoàn tất một sự nghiệp nghề nghiệp đáng kể và nghỉ hưu, chị vẫn tiếp tục làm việc tại Viện Việt Học trong tinh thần thiện nguyện. Nguồn tư liệu công khai ghi nhận chị đã gắn bó với thư viện Viện Việt Học từ năm 2007.

Trong một cộng đồng văn hóa, những người như chị thường không đứng ở trung tâm ánh đèn. Họ không nhất thiết là tác giả của những cuốn sách mà họ giúp người khác tìm được. Họ cũng không phải lúc nào xuất hiện trên trang đầu của những công trình nghiên cứu mà họ góp phần cung cấp tư liệu.

Nhưng nếu thiếu họ, nhiều công trình có thể đã không được hoàn thành.

Đối với tôi, Giáo sư Phạm Lệ-Hương không chỉ là một vị giáo sư, một chuyên gia thư viện hay một thành viên

năng nổ của Viện Việt Học. Chị còn là một người chị mà tôi có duyên quen biết qua anh Phạm Phú Minh, từ một công việc tưởng như rất nhỏ là trao đổi một bộ DVD tạp chí *Văn Học* và *Văn Học Nghệ Thuật* của Nguyễn Mộng Giác.

Mối giao tình ấy khiến tôi càng trân trọng một điều: trong đời sống văn hóa, có những người *viết nên lịch sử*, có những người *nghiên cứu lịch sử*, nhưng cũng có những người âm thầm *giữ lại những gì cần thiết để lịch sử còn có thể được nghiên cứu*.

Giáo sư Phạm Lệ-Hương là một người như thế.

Và có lẽ, nói một cách giản dị nhất, chị là *người giữ sách để giữ ký ức, tìm sách để mở đường cho tri thức, và làm thư viện để nối những người yêu văn hóa Việt Nam lại với nhau*.

Nếu cần nói thêm về tính trào lộng, Giáo sư Phạm Lệ-Hương đề nghị một tiểu sử ngắn gọn như sau.

"Là người thích mèo (4 chân), hay thích làm việc "ăn cơm nhà, vác ngà voi" nên gia nhập Đảng của ông Trumo để "hít bã mía"

Chân dung PLH

Chân dung PLH theo đảng của Trump